

**PHỤ LỤC SỐ 05**  
**APPENDIX 05**

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY**  
**REPORT ON CORPORATE GOVERNANCE**

*(Ban hành kèm theo Thông tư số 155/2015/TT-BTC ngày 06 tháng 10 năm 2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán)*

**Công ty Cổ phần**  
**Khách sạn Sài Gòn**  
  
**Saigon hotel**  
**Corporation**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  
**Independence - Freedom - Happiness**

Số: 01/BCQT-2020

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 22 tháng 01 năm 2020

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY NIÊM YẾT**  
**REPORT ON CORPORATE GOVERNANCE OF LISTING COMPANY**  
**(Năm 2019)**  
**(Year 2019)**

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước  
- Sở Giao dịch Chứng khoán

To: - *The State Securities Commission*  
- *The Stock Exchange*

- Tên công ty niêm yết/Name of listing company: **Công ty Cổ phần khách sạn Sài Gòn**
- Địa chỉ trụ sở chính/Address of headoffice: **41 – 47 Đông Du, P. Bến Nghé Q1 TP.HCM**
- Điện thoại/ Telephone: **(028) 38299 734 Fax: (028) 38291 466**
- Email: **info@saigonhotel.com.vn**
- Vốn điều lệ/ Charter capital: **123.641.000.000 đồng.**
- Mã chứng khoán/ Securities code: **SGH**

**I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông/Activities of the General Meeting of Shareholders**

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản)/ *Information on meetings and resolutions / decisions of the General Meeting of Shareholders (including the resolutions of the General Meeting of Shareholders adopted in the form of written comments):*

Stt No.	Số Nghị quyết/ Quyết định Resolution/Decision No.	Ngày Date	Nội dung Content
01	02/NQ-ĐHĐCĐ2019	30/05/2019	- Thống nhất thông qua các báo cáo năm 2018: Báo cáo hoạt động HĐQT năm 2018; Báo cáo của Ban Kiểm soát về thẩm tra tình hình tài chính Công ty năm 2018; Thông qua Báo cáo tài chính năm 2018 đã được kiểm toán Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn UHY.

			<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thống nhất thông qua hoạt động kinh doanh năm 2018.</li> <li>- Thống nhất thông qua kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2018.</li> <li>- Thông qua việc chi cổ tức năm 2018.</li> <li>- Thông qua kế hoạch kinh doanh năm 2019.</li> <li>- Thông qua mức chi thù lao HĐQT &amp; BKS năm 2019.</li> <li>- Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2019.</li> <li>- Thông qua việc miễn nhiệm chức danh thành viên BKS đối với Bà Huỳnh Thị Minh Nguyệt và bổ nhiệm Bà Nguyễn Việt Hằng Nga tham gia BKS.</li> <li>- Thông qua việc ủy quyền HĐQT lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2019.</li> </ul>
--	--	--	--

## II. Hội đồng quản trị (Báo cáo năm)/ *Board of Management (Annual):*

### 1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT)/ *Information about the members of the Board of Management:*

Stt No.	Thành viên HĐQT/ <i>BOM's member</i>	Chức vụ/ <i>Position</i>	Ngày bắt đầu là thành viên HĐQT/ <i>Day becoming/ no longer member of the Board of Management</i>	Số buổi họp HĐQT tham dự/ <i>Number of attendance</i>	Tỷ lệ tham dự họp/ <i>Percentage</i>	Lý do không tham dự họp/ <i>Reasons for absence</i>
1	Ông / Mr Phạm Thanh Bình	Chủ tịch	20/01/2017	05	100%	
2	Ông / Mr Chung Hán Lương	Thành viên	20/4/2016	05	100%	
3	Bà/ Mrs Lê Thị Hoàng Mai	Thành viên	08/4/2013	05	100%	
4	Ông/Mr Trương Tấn Sơn	Thành viên	28/7/2016	05	100%	
5	Ông /Mr Phạm Quang Vũ	Thành viên	20/4/2016	05	100%	

### 2. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc/ *Supervision by the BOD over the Director (General Director):*

### 3. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị/ *Activities of the Board of Directors'*



committees:

4. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (Báo cáo năm)/ Resolutions/Decisions of the Board of Directors (Annual reports):

Stt No.	Số Nghị quyết/ Quyết định Resolution/Decision No.	Ngày Date	Nội dung Content
01	02/2019/NQ-HĐQT	25/01/2019	<ul style="list-style-type: none"><li>- Thông qua ước thực hiện kế hoạch kinh doanh 2018.</li><li>- Thông qua kế hoạch kinh doanh năm 2019.</li><li>- Thông qua chi phí hạn mục bảo trì, nâng cấp CSVC và mua sắm máy móc năm 2019.</li><li>- Thông qua dự kiến phân phối lợi nhuận năm 2018.</li><li>- Thông qua việc hỗ trợ đối tác thuê mặt bằng của Công ty.</li><li>- Thông qua việc chi thưởng cho Giám Đốc.</li></ul>
02	04/2019/NQ-HĐQT	17/04/2019	<ul style="list-style-type: none"><li>- Thông qua kết quả kinh doanh 2018.</li><li>- Thông qua kế hoạch kinh doanh 2019.</li><li>- Thông qua kế hoạch chuẩn bị tổ chức ĐHĐCĐ thường niên 2019.</li><li>- Thông qua đơn xin từ nhiệm của thành viên BKS Bà Huỳnh Thị Minh Nguyệt.</li></ul>
03	06/2019/NQ-HĐQT	12/06/2019	<ul style="list-style-type: none"><li>- Thông qua việc lựa chọn Công ty Dịch vụ Kiểm toán và tư vấn UHY là đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2019.</li></ul>
04	08/2019/NQ-HĐQT	24/06/2019	<ul style="list-style-type: none"><li>- Thông qua việc miễn nhiệm chức danh Kế toán trưởng Công ty đối với bà Huỳnh Thị Thanh Nhân từ ngày 01/08/2019.</li><li>- Thông qua việc bổ nhiệm bà Nguyễn Thị Thanh Hòa giữ chức vụ Kế toán trưởng Công ty từ ngày 01/08/2019.</li></ul>
05	13/2019/NQ-HĐQT	31/12/2019	<ul style="list-style-type: none"><li>- Thông qua ước thực hiện kết quả kinh doanh năm 2019.</li><li>- Thông qua dự kiến phân phối lợi nhuận năm 2019.</li><li>- Thông qua chủ trương khen thưởng CBNV năm 2019.</li><li>- Thông qua kế hoạch kinh doanh năm 2020.</li><li>- Thông qua kế hoạch mua sắm máy móc, trang thiết bị và hạn mục bảo trì, nâng cấp năm 2020.</li></ul>

			- Thông qua việc bổ nhiệm Bà Phan Ngọc Bích giữ chức vụ Phó Giám Đốc Công ty từ ngày 01/01/2020.
--	--	--	--

### III. Ban kiểm soát (Báo cáo năm)/ *Supervisory Board (Annual reports):*

#### 1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS)/ *Information about members of Supervisory Board:*

Stt No.	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/	Số buổi họp BKS tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự
1	Ông /Mr Trần Doãn Định	Trưởng BKS	24/05/2013	05	100%	
2	Bà/ Mrs Trương Nguyễn Khang Vy	Thành viên	28/03/2017	-	-	
3	Bà/ Mrs Nguyễn Việt Hằng Nga	Thành viên	01/06/2019	-	-	

#### 2. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông *Surveillance activities of the Supervisory Board toward the Board of Management, Board of Directors and shareholders:*

- Giám sát hình hình hoạt động để xem xét mức độ hoạt động hiệu quả của Công ty.
- Kiểm soát báo cáo tài chính: Xem xét, kiểm tra mức độ đáng tin cậy của Báo cáo tài chính. Qua công tác thẩm tra tình hình kinh doanh, báo cáo tài chính Quý I, Quý II và Quý III của Công ty. Ban Kiểm soát nhận thấy Công ty đã chấp hành các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng Quản trị và các quy định của Nhà nước về tài chính và quản lý hoạt động của Công ty đại chúng giao dịch trên sàn chứng khoán.
- Kiểm soát việc tuân thủ: Xem xét thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ, các Nghị quyết của HĐQT, đảm bảo việc chấp hành các luật lệ và các qui định ban hành được Công ty tuân thủ và hợp pháp. Đã hoàn tất việc chi cổ tức năm 2018 cho các cổ đông.

#### 3. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác/ *The coordination among the Supervisory Board with the Board of Management, Board of Directors and different managers:*

- Hội đồng Quản trị và Giám đốc điều hành luôn tạo điều kiện thuận lợi trong việc cập nhật tình hình hoạt động của Công ty, thu thập thông tin, tài liệu cho công tác kiểm tra giám sát.
- Ban Kiểm soát được mời tham dự và có ý kiến tại các cuộc họp của HĐQT và đã có các báo cáo tại ĐHĐCĐ thường niên.
- Tham gia cùng HĐQT trong việc lựa chọn Công ty Kiểm toán cho các báo cáo tài chính.
- Kiểm soát báo cáo tài Quý I, Quý II, Quý III và Quý IV năm 2019.

#### 4. Hoạt động khác của BKS (nếu có)/ *Other activities of the Supervisory Board (if any):* **Không có**

### IV. Đào tạo về quản trị công ty/ *Training on corporate governance:*

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty/ *Training courses on corporate governance which members of Board of Management, members of the Supervisory Board, Director (CEO), other managers and company secretary was involved in accordance with regulations on corporate governance:*

**Không có**



**V. Danh sách về người có liên quan của công ty niêm yết theo quy định tại khoản 34 Điều 6 Luật Chứng khoán (Báo cáo 6 tháng / năm) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty / *List of affiliated persons of the public company as specified in clause 34, Article 6 of the Securities Law (Semi-annual/annual reports) and transactions of affiliated persons of the Company with the Company***

1. Danh sách về người có liên quan của công ty đính kèm/ *An attach list of affiliated persons of the Company*

*Ghi chú/Note: Số Giấy NSH\*: Số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số GCN đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)/NSH: In case of individual: ID card/Passport No.; In case of organization: License of establishment and operation/Certificate of business registration/equivalent legal documents.*

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ/ *Transactions between the company and the affiliated persons or between the company and major shareholders, internal persons and related person of internal person. Không có*

*Ghi chú/Note: Số Giấy NSH\*: Số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số GCN đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)/NSH\*: In case of individual: ID card/Passport No.; In case of organization: License of establishment and operation/Certificate of business registration/equivalent legal documents.*

3. Giao dịch giữa người nội bộ Công ty niêm yết, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty niêm yết nắm quyền kiểm soát/ *Transaction between internal person of listed company and company's subsidiaries, or the company in which listed company takes controlling power: Không có*

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác/ *Transactions between the company and other objects: Không có*

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo)/ *Transactions between the company and the company that members of Board of Management, members of the Supervisory Board, Director (CEO) has been a founding member or members of Board of Management, Director (CEO) in three (03) years (calculated at the time of reporting). Không có*

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành/ *Transactions between the company and the company that related person of members of Board of Management, members of the Supervisory Board, Director (CEO) as a member of Board of Management, Director (CEO). Không có*

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành/ *Other transactions of the company (if any) may be beneficial material or immaterial for members of Board of Management, members of the Supervisory Board, Director (CEO). Không có*

**VI. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo năm)/ *Transactions of internal persons and related person of internal person (Semi-annual/annual reports): Không có***

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ/ *List of internal persons and their affiliated persons: Có phát sinh giao dịch trong năm 2019.*

Stt No	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp ID card/Passport No., date	Địa chỉ liên hệ Addresses	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share	Ghi chú Note
--------	----------------	--	---	---	------------------------------	--	--	-----------------

		<i>trading account (if any)</i>	<i>compan y (if any)</i>	<i>of issue, place of issue</i>		<i>owned at the end of the period</i>	<i>ownership at the end of the period</i>	
1	Chun g Hán Lươn g	044C80558 8	Thành viên HĐQT	07907800783 8		2.162.85 0	17,49%	

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty niêm yết/  
*Transactions of internal persons and affiliated persons on shares of the listed company:*  
**Không có**

**VII. Các vấn đề cần lưu ý khác/ Other significant issues: Không có**



**CHỦ TỊCH HĐQT**  
**CHAIRMAN OF THE BOARD**

PHẠM THANH BÌNH



TÊN CÔNG TY:  
MÃ CHỨNG KHOÁN:

CÔNG TY CỔ PHẦN KHÁCH SẠN SÀI GÒN  
SGH

DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ

STT	HỌ TÊN	CHỨC VỤ	SỐ CMT/HC - NGÀY CẤP	ĐỊA CHỈ	SỐ CP SỞ HỮU	TỶ LỆ	GHI CHÚ
1	Phạm Thanh Bình	CT HĐQT	79056000890 - 22/11/2017	251/118 Lê Quang Định, P7, Q. BT, TPHCM	1,104,040	8.93%	
2	Lê Thị Mỹ Lan	(vợ)	79167001088	251/118 Lê Quang Định, P7, Q. BT, TPHCM			
3	Chung Hán Lương	TV HĐQT	023520266 - 09/12/2011	54 Phạm Phú Thứ, P.3, Q.6, TPHCM	2,162,850	17.49%	
4	Thái Thị Thu Hà	(vợ)	23079873	54 Phạm Phú Thứ, P.3, Q.6, TPHCM			
5	Lê Thị Hoàng Mai	TV HĐQT	021723563 - 16/01/2015	21/20 Nguyễn Thiện Thuật, Q.3, TPHCM	2,402,050	19.43%	
6	Nguyễn Trung Thành	(chồng)	020434955 - 28/5/1999	21/20 Nguyễn Thiện Thuật, Q.3, TPHCM			
7	Nguyễn Vũ An	(con)		21/20 Nguyễn Thiện Thuật, Q.3, TPHCM			
8	Nguyễn Hoàng Mai Anh	(con)		21/20 Nguyễn Thiện Thuật, Q.3, TPHCM			
9	Trương Tấn Sơn	TV HĐQT	023740157 - 10/01/2009	23 Lê Lợi, P. Bến Nghé, Q.1, TPHCM	2,402,050	19.43%	
10	Phạm Quang Vũ	TV HĐQT	022994200 - 11/05/2015	351/56 Lê Văn Sỹ, P.13, Q.3, TPHCM	2,319,870	18.76%	
11	Bùi Thị Thanh Hằng	(vợ)	023378936 - 11/07/2005	351/56 Lê Văn Sỹ, P.13, Q.3, TPHCM			
12	Trần Doãn Định	Trưởng BKS	024959485 - 22/10/2008	63/514 Quang Trung, Gò Vấp, TPHCM			
13	Phạm Thị Minh Hương	(vợ)	250528068 - 23/02/2012	63/514 Quang Trung, Gò Vấp, TPHCM			
14	Nguyễn Việt Hằng Nga	T. viên BKS	225445192 - 27/08/2007	19 N2 khu Mega Village Khang Điền, Q.9			
15	Nguyễn Kim Tường	(chồng)	261169219 - 13/01/2006	19 N2 khu Mega Village Khang Điền, Q.9			
16	Trương Nguyễn Khang Vy	T. viên BKS	05618600095 - 17/02/2017	206 Lô L ck Bàu Cát 2, P.10, Q.TB, TPHCM			
17	Nguyễn Thị Xuân Đào	Giám Đốc	025795803 - 17/07/2013	12 đường số 4, CX Phú Lâm C, Q. Bình Tân			
18	Nguyễn Minh Triết	(chồng)	025566691 - 18/01/2012	12 đường số 4, CX Phú Lâm C, Q. Bình Tân			
19	Trần Tiến	T.ký HĐQT	023663707 - 06/06/2014	270K Võ Thị Sáu, P.7, Q.3, TPHCM			
20	Nguyễn Thị Thanh Hòa	Kế toán trưởng	079163003259 - 06/01/2017	76 Huỳnh Khương Ninh, P. Đa Kao, Q.1			
21	Thái Lam Sơn	(chồng)	023002554	76 Huỳnh Khương Ninh, P. Đa Kao, Q.1			



TP Hồ Chí Minh ngày 22/01/2020  
TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH

PHẠM THANH BÌNH